

TS. LƯƠNG VĂN TUẤN (2017), **Các giá trị nhân văn, tiến bộ của Quốc triều hình luật**, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 295 tr.

Quốc triều hình luật (Bộ luật Hồng Đức) là bộ luật thành văn tiêu biểu, đặc trưng cho văn hóa, văn minh Đại Việt, thể hiện rõ bước phát triển cao trong kỹ thuật lập pháp thời phong kiến Việt Nam thế kỷ XV. Các quy phạm pháp luật trong Quốc triều hình luật được xây dựng trên cơ sở tiếp thu các giá trị lập pháp trong và ngoài nước, kết hợp với truyền thống văn hóa, xã hội Việt Nam triều đại Hậu Lê. Bộ luật bao gồm nhiều quy phạm pháp luật thuộc nhiều lĩnh vực khác nhau, như: luật hình sự, luật dân sự, luật hôn nhân và gia đình, luật hành chính,...

Giá trị nhân văn, tiến bộ trong Quốc triều hình luật là sự thể hiện tiếp nối truyền thống tư tưởng của dân tộc, từng điều luật trong đó đều chứa đựng những giá trị quý báu về tư tưởng, kinh nghiệm lập pháp của cha ông trong việc nhìn nhận, đánh giá vị trí, vai trò của con người trong tiến trình lịch sử dân tộc. Giá trị nhân văn, tiến bộ của Bộ luật thể hiện ở quan điểm coi trọng con người, đề cao con người với tư cách là động lực chính thúc đẩy xã hội phát triển, khát vọng hòa bình và mong muốn đem đến cho người dân cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Đó là những nội dung chính được trình bày trong 3 chương sách: Chương 1- *Tổng quan về tình hình nghiên cứu Quốc triều hình luật*; Chương 2- *Cơ sở lý luận và lịch sử về giá trị nhân văn, tiến bộ của Quốc triều hình luật*; Chương 3- *Nội dung các giá trị nhân văn, tiến bộ của Quốc triều hình luật*.

HOÀI PHÚC

TS. TRẦN THỊ MINH THI (2017), **Bình đẳng giới trong chính trị từ chiều cạnh thể chế, văn hóa và hội nhập quốc tế**, Nxb. Khoa học xã hội, Hà Nội, 274 tr.

Bình đẳng giới là một vấn đề trọng tâm trong phát triển ở Việt Nam nhiều năm qua. Bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị là thước đo quan trọng và cao nhất về mức độ bình đẳng giới, vừa thể hiện mức độ tiến bộ của phụ nữ trong xã hội so với nam giới, vừa là phương tiện hiệu quả đảm bảo cho sự tiến bộ một cách liên tục. Khả năng tham gia chính trị của phụ nữ làm thay đổi quy trình xác định những ưu tiên cho chính sách công. Khi quyền tham gia chính trị của phụ nữ được thực hiện một cách đầy đủ hơn, phụ nữ có thể nỗ lực hơn trong phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa.

Cuốn sách phân tích các nguồn số liệu, thông tin, nghiên cứu đã thực hiện những năm gần đây, cung cấp một bức tranh khái quát về thực trạng mối quan hệ giới trong sự tham gia chính trị hiện nay ở Việt Nam và các nguyên nhân, rào cản văn hóa, thể chế của thực trạng này.

Nội dung sách được trình bày trong 5 chương.

Chương 1 nêu một số tiếp cận lý thuyết về bình đẳng giới trong chính trị.

Chương 2 khái quát tình hình chung về bình đẳng giới ở Việt Nam hiện nay và những vấn đề đặt ra.

Chương 3 phân tích thực trạng bình đẳng giới trong lĩnh vực chính trị ở Việt Nam.

Chương 4 và 5 đề cập đến yếu tố thể chế và một số yếu tố văn hóa - xã hội ảnh hưởng đến bình đẳng giới trong chính trị.

PHẠM NGUYỄN

TRẦN NAM TIỀN (Chủ biên, 2017), **Góc nhìn cận cảnh: Thế giới và biển Đông sau phán quyết của Tòa Trọng tài**, Nxb. Văn hóa - Văn nghệ, Tp. Hồ Chí Minh, 256 tr.

Biển Đông là vùng biển chứa đựng nguồn tài nguyên thiên nhiên biển quan trọng đối với đời sống và sự phát triển kinh tế của các nước trong khu vực. Với tầm quan trọng đặc biệt về địa chính trị và địa chiến lược, các cuộc tranh chấp, xung đột ở biển Đông diễn ra rất phức tạp và chồng chéo lên nhau. Những tranh chấp của các chủ thể xoay quanh những bất đồng về quan điểm trong cách áp dụng và giải thích những điều khoản trong Công ước Liên Hợp Quốc về Luật Biển năm 1982. Do đó, việc vận dụng cơ chế giải quyết tranh chấp được nêu trong công ước này là điều cần thiết và hợp lý về mặt pháp lý.

Cuốn sách tập trung phân tích những cơ sở pháp lý từ phán quyết của Tòa Trọng tài, làm rõ những giải thích về quy chế đảo, đá đối với các thực thể trong quần đảo Trường Sa, từ đó chỉ ra các thay đổi về phạm vi tranh chấp trên biển Đông sau phán quyết. Sách gồm 4 chương: *chương 1* tổng quan những vấn đề lý thuyết và thực tiễn vụ kiện của Philippines đối với Trung Quốc; *chương 2* đề cập đến nguyên nhân, diễn biến và kết quả vụ kiện biển Đông của Philippines; *chương 3* bàn về phản ứng của cộng đồng quốc tế và Trung Quốc đối với phán quyết của Tòa Trọng tài; và *chương 4* phân tích những tác động đến chủ quyền Việt Nam ở biển Đông và quần đảo Trường Sa. Trên cơ sở đó, đưa ra một số gợi ý cho Việt Nam trong việc tận dụng tốt các nội dung của phán quyết để giành lấy các quyền chính đáng mà đáng lý Việt Nam phải được hưởng theo luật pháp quốc tế.

QT.

PGS.TS. ĐỖ PHÚ HẢI (2017), **Tổng quan về chính sách công**, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 384 tr.

Ở Việt Nam, việc nghiên cứu và tìm hiểu về chính sách công còn hạn chế. Nhận thức về chính sách công theo quan niệm mới, hiện đại còn yếu nên trong thực tế, việc tổ chức thực thi chính sách, quản lý của nhà nước còn chưa được như mong đợi. Vì vậy, nghiên cứu về lý luận và thực tiễn chu trình chính sách công có ý nghĩa quan trọng trong phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa cũng như xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân ở nước ta hiện nay. Ở mỗi giai đoạn phát triển, yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả của các chính sách công luôn được đặt ra. Để làm được điều đó cần có sự hoàn thiện chu trình chính sách, trong đó phải có hiểu biết về các giai đoạn của chu trình chính sách từ hoạch định đến xây dựng, thực hiện và đánh giá chính sách công. Nội dung sách góp phần đem đến cho bạn đọc những kiến thức về chính sách công. Sách gồm 2 phần.

Phần 1 khái quát những vấn đề chung về chính sách công, trong đó phân tích khái niệm, bản chất, mục đích, nguyên tắc, quá trình ban hành và chủ thể của chính sách công, những vấn đề cụ thể về xây dựng, thực hiện, đánh giá chính sách công ở Việt Nam,...

Phần 2 làm rõ một số phân tích chính sách chuyên ngành ở Việt Nam như: chính sách phát triển nguồn nhân lực khoa học và công nghệ; chính sách bồi dưỡng, hỗ trợ, tái định cư trong thu hồi đất; chính sách lao động - việc làm; chính sách phát triển viên chức hiện nay; chính sách biến đổi khí hậu.

HB.